**VĂN 6**

**Câu 1. PHẦN ĐỌC HIỂU: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:**

“Tôi chẳng tìm thấy ở tôi một năng khiếu gì. Và không hiểu vì sao tôi không thể thân với  
Mèo như trước kia được nữa. Chỉ cần một lỗi nhỏ ở nó là tôi gắt um lên.”  
(Bức tranh của em gái tôi – Tạ Duy Anh)  
  
a) Lời kể trong đoạn văn trên là của nhân vật nào trong truyện? Kể về sự việc gì?  
Vì sao nhân vật “tôi” lại không thể thân với em gái như trước kia được nữa?  
b) Nêu ý nghĩa của truyện “Bức tranh của em gái tôi” (Tạ Duy Anh)?

**Câu 2. PHẦN TIẾNG VIỆT:** Điền tập hợp các từ chứa hình ảnh so sánh ở những câu sau vào mô hình phép so sánh theo mẫu sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Vế A  ( Sự vật được so sánh) | Phương diện so sánh | Từ so sánh | Vế B  ( Sự vật dùng để so sánh) |
|  |  |  |  |

1. *Quê hương là chùm khế ngọt,*

*Cho con trèo hái mỗi ngày.*

(Đỗ Trung Quân)

1. *Em như con hạc đầu đình*

*Muốn bay không nhấc nổi mình mà bay.*

(Ca dao)

1. *Có chiếc lá như con chim bị lảo đảo mấy vòng trên không, rồi cố gượng ngoi đầu lên, hay giữ thăng bằng cho chậm tới cái giấy nằm phơi trên mặt đất.*

(Khái Hưng)

**Câu 3.TẬP LÀM VĂN:**

Xem lại kiểu bài văn miêu tả.

Con đường đến trường đã khắc sâu vào trong tâm trí của em. Hãy tả về con đường thân thuộc ấy.

**GDCD 6**

**Câu hỏi:**

Em hãy kể tên các nhóm quyền trong công ước liên hợp quốc về quyền trẻ em?

Cho biết Nhà nước ta đã có những việc làm gì để giúp trẻ em được hưởng những nhóm quyền đó?

**SINH HỌC 6**

**Câu 1:**

Em hãy khoanh tròn vào chữ ( a,b,c...) chỉ ý trả lời đúng nhất trong các câu sau đây:

1. Trong các nhóm quả sau đay nhóm quả nào gồm toàn quả khô?

a. Quả cải, quả đu đủ, quả cam, quả cà chua.

b. Quả mơ, quả chanh, quả lúa.

c. Quả dừa, quả đào, quả gấc, quả ổi.

d. Quả bông, quả thìa lìa, quả đậu hà lan.

**Câu 2: Mô tả các bộ phận của hạt.**

* Hạt gồm có :vỏ, phôi,……..

\* Phôi gồm: rễ mầm, ……, ……… chồi mầm.

- Chất dinh dưỡng của hạt chứa ở …….. hoặc phôi nhũ.

**Câu 3:** Các cách phát tán của quả và hạt ?

**Câu 4:** Nhóm gồm toàn những cây Hai lá mầm:

a. Cây lúa, cây xoài, cây ngô, cây hành.

b. Cây bưởi, cây cà chua, cây nhãn, cây cải.

c. Cây cam, cây tỏi, cây hoa hồng, cây ngô.

**Câu 5:** Đặc điểm phân biệt giữa lớp một lá mầm và lớp hai lá mầm.

|  |  |
| --- | --- |
| * **Cây hai lá mầm** | * **Cây có một lá mầm** |
| **+** Thân: …..  **+** Rễ ….  **+** Lá ………  **+** Phôi …… | **+** Thân: …..  **+** Rễ ….  **+** Lá ………  **+** Phôi …… |

**Câu 6:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| BT1 | Cách phát tán | Phát tán nhờ gió | Phát tán nhờ động vật | Tự phát tán |
| BT2 | Tên quả và hạt |  |  |  |
| BT3 | Đặc điểm thích nghi |  |  |  |

**Câu 7:**  *:*Điều kiện bên ngoài cần cho hạt nảy mầm là gì?

1. Đủ không khí.

b. Đủ nước, đủ không khí & nhiệt độ thích hợp.

c. Đủ nước, nhiệt độ thích hợp.

**Câu 8:** Phôi của hạt gồm những bộ phận nào?

a. Lá mầm, chồi mầm, thân mầm, rễ mầm. b. Vỏ hạt, lá mầm, chồi mầm, rễ mầm.

c. Vỏ hạt, mầm, phôi, chất dự trữ.

**Câu 9:** **Quả và hạt do bộ phận nào của hoa tạo thành?**

A. Đài, tràng, nhị, nhuỵ

B. Bầu nhuỵ và noãn sau khi được thụ tinh.

C. Bao phấn, hạt phấn, bầu và đầu nhuỵ

D. Cả A, B, C sai.

**Câu 10: Nhóm cây gồm toàn cây một lá mầm là:**

A. Cây dừa cạn, cây rẻ quạt B. Cây dừa cạn, cây tre

C. Cây rẻ quạt, cây xoài D. Cây rẻ quạt, cây tre

**LỊCH SỬ 6**

**1/ Vẽ sơ đồ tư duy về cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng?**

Gợi ý: trung tâm là từ khóa Khởi nghĩa Hai Bà Trưng. Các nhánh: nguyên nhân, diễn biến, kết quả, cảm nhận về khởi nghĩa.

Yêu cầu: vẽ trong giấy A 4 hoặc A 3

Học sinh vẽ và trang trí theo sự sáng tạo của mình.

2/Vì sao nhà Hán cho người Hán sang ở với nước ta?

3/ Việc nhân dân ta lập đền thời Hai Bà Trưng và các vị tướng ở khắp nơi đã nói lên điều gì?

4/ Nhân dân châu Giao bị nhà Hán bóc lột như thế nào? Nhà Hán đưa người Hán sang ở châu Giao nhằm mục đích gì?

5/ Vì sao nhà Hán giữ độc quyền về sắt?

6/ Thế nào là đồng hóa dân tộc?

7/ Nhận xét những việc làm của Hai Bà Trưng sau khi giành được độc lập?

8/ Trình bày cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng? Em có cảm nhận gì về cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng?

**9/ Học sinh học thuộc bài 17**

**YÊU CẦU HỌC SINH LÀM VÀO GIẤY KIỂM TRA TUẦN ĐI HỌC SẼ NỘP LẠI CHO GIÁO VIÊN ĐỂ LẤY ĐIỂM 15 PHÚT, VÌ ĐÂY LÀ BẮT BUỘC NÊN MONG CÁC EM LÀM ĐẦY ĐỦ.**

TOÁN - SỐ HỌC 6

**Bài 1**: *Bỏ dấu ngoặc rồi tính:*

a) (2763 - 75) - 2763

b) (- 2002) - (57 - 2002)

c) (27 + 65) + (346 - 27 - 65)

d) (42 - 69 + 17) - (42 + 17)

**Bài 2:** *Tìm số nguyên x, biết:*

a) 2-x=17-(-5)

b) x-12=(-9)-15

c) 3(x + 8) = 18.

d) (x + 13) : 5 = 2.

e)2**|**x**|** + (- 5) = 7.

f)  =7

g)  =0

**Bài 3:** *Rút gọn biểu thức:*

a) x + (-30) – [95 + (-40) + (-30)]

b) a + (273 – 120) – (270 – 120)

c) b – (294 +130) + (94 + 130)

**Bài 4*:*** *Tính:*

a) 11 - 12 + 13 – 14 + 15 – 16 + 17 – 18 + 19 – 20

b) 101 – 102 – (-103) – 104 – (-105) – 106 – (-107) – 108 – (-109) – 110

**ĐỀ 1**

Câu 3. (1 điểm):

1. Tìm số đối của mỗi số sau: 7, -3.
2. Sắp xếp các số nguyên sau theo thứ tự tăng dần: 2, -17, 5, 1, -2, 0.

Câu 4. (3 điểm): Tính:

a) (-96) + 64 b) 75 + (-325) c) |8 | + (-12)

d) -14  (-29) e) 29 + (12  23) f) 29  (12 23)

Câu 5. (1 điểm): Tính nhanh

1. 
2. (768 – 39) – 768

Câu 6. (2,5 điểm): Tìm số nguyên x, biết:

1. x – 2 = -6
2. 23  (x 23) = 34
3. 
4. 
5. 

Câu 7. (0,5 điểm): Kết luận gì về dấu của số nguyên x nếu biết x + | x | = 0

**ĐỀ 2**

**Câu 7***(3 điểm)* Thực hiện các phép tính :

a, (–15) + (– 40) b, 52 + (–70)

c, (–1075) – (29 – 1075) d, (–5). 8.( –2).3

**Câu 8***(1.5 điểm)* Tìm số nguyên x, biết :

a, –13x = –39 b, 2x – (–17) = 15 c, |x – 2| = 3.

**Câu 9** *(1.5 điểm)* a) Tìm các ước của -8

b) Tìm năm bội của 6

**Câu 10***(1 điểm)*

a/ Tính tổng tất cả các số nguyên x thỏa mãn : |x| < 5

b/ Tính tổng sau: 2 + (-3) + 4 + (-5) + … + 2008 + (-2009) + 2010 + (-2011) + 2012

**ĐỀ 4**

***Bài 1:*** ( 2.5điểm) Trên tia Ox. Vẽ hai điểm M, N sao cho: OM = 4 cm, ON = 6cm.

1. Điểm M có nằm giữa hai điểm O và N không? Vì sao?

b)Tính MN

***Bài 2*: (**3,5 điểm) Cho đoạn thẳng AB dài 8 cm. Trên AB lấy hai điểm I và K sao cho AI = 4 cm, AK = 6 cm

1. Tính IB ,So sánh IA và IB.
2. I có là trung điểm của AB không? Vì sao?
3. Tính IK ,BK

**Bài 4:** Trên tia Ox lấy hai điểm A và B sao cho OA = 3cm, OB = 6cm.

1. Điểm A có nằm giữa O và B không ? Vì sao?
2. Tính độ dài đoạn thẳng AB?
3. Điểm A có phải là trung điểm của OB không ? Vì sao ?

**ĐỀ 5**

**Bài 1**(2,0 điểm): Cho 3 điểm A, B, C không thẳng hàng. Hãy vẽ hình theo cách diễn đạt sau:

a) Vẽ ba điểm A, B, C.

b) Vẽ đường thẳng AB.

c) Vẽ tia AC.

A

C

B

d) Vẽ đoạn thẳng BC.

**.**

**.**

**.**

**Bài 2** (1,5 điểm): Cho hình vẽ bên:

a) Viết tên hai tia đối nhau gốc B.

b) Viết tên các cặp tia trùng nhau.

**Bài 3** (1,5 điểm): Cho đoạn thẳng AB = 8 cm. Gọi M là trung điểm của đoạn thẳng AB.

a) Vẽ hình.

b) Tính độ dài đoạn thẳng AM.

**ENGLISH 6**

**I. Find the word which has a different sound in the underlined part**

1. A. what        B. who              C. where           D. when

2. A. sport        B. start              C. listen           D. eat

3. A. game       B. geography         C. vegetable        D. change

4. A. station     B. intersection         C. question        D. invitation

5. A. teacher     B. children            C. lunch           D. chemistry

**II. Use the conjunctions (but, and, so, although, or because) to fill in each space**

1. I don’t go to school today ............................ I am ill.

2. ......................... it is raining hardly, they have go to work now.

3. My close friend likes English very much ........................ she practices English every day.

4. My sister …………I always help our mom tidy the house.

5. It is a sunny ……………….windy today.

6. Some game shows are popular .......................... I never watch them.

7. They cancelled their picnic ........................ the weather was bad.

8 ……………………. this exercise is very difficult, we try to do it.

**III. Make question for the underlined parts**

1. He gets up at 6.00 very morning.

2. They go to the library twice a week.

3. He should wash his hands before meals.

4. We like Tom because it is very funny and intelligent.

5. She teaches us grammar.

6. There is a TV set in my room.

7. He will come here tomorrow.

8. Children like Mr. Bean because he is very funny.

**IV. Reading the passage, and answer the questions.**

Today, there is a TV set in nearly every home. People watch television every day, and some people watch it from morning until night. Americans watch television about 35 hours a week. But is television good or bad for you? People have different answers. Some say that there is a lot of violence on TV today, the programs are terrible and people don't get any exercise because they only sit and watch TV. Others think that TV programs bring news from around the world, help you learn many useful things, especially children. Thanks lo television, people learn about life in other countries, and it helps people relax after a long day of hard work.

1. Is television very popular nowadays? Why?

2. How many hours do Americans watch TV a day?

3. Why don't some people like watching television?

4. What does television bring to you?

5. What do you learn from television?

### A. Lý thuyết

### 1. Định dạng đoạn văn bản

    • Là thay đổi tính chất sau đây đoạn văn bản:

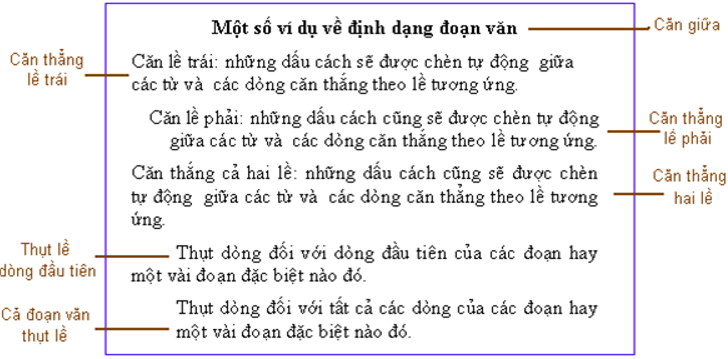
       ◦ Kiểu căn lề.

       ◦ Vị trí lề của cả đọan văn bản so với toàn trang.

       ◦ Khoảng cách lề của dòng đầu tiên.

       ◦ Khoảng cách đến đoạn văn trên hoặc dưới.

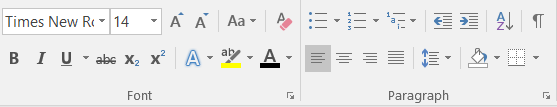
       ◦ Khoảng cách giữa các dòng trong đoạn văn.



    • Định dạng đoạn văn bản tác động đến toàn bộ đoạn văn bản mà con trỏ soạn thảo đang ở đó.

### 2. Sử dụng các nút lệnh để định dạng đoạn văn bản

    • Đưa con trỏ soạn thảo đoạn văn bản và sử dụng các nút lệnh trên thanh công cụ định dạng.



    • Căn lề: nháy một trong các nút để căn lề trái, phải, giữa Lý thuyết, Trắc nghiệm Tin học 6 Bài 17: Định dạng đoạn văn bản | Lý thuyết và trắc nghiệm Tin học lớp 6 chọn lọc có đáp án

    • Thay đổi lề cả đoạn văn: nháy một trong các nút để tăng, giảm lề trái đoạn văn bản Lý thuyết, Trắc nghiệm Tin học 6 Bài 17: Định dạng đoạn văn bản | Lý thuyết và trắc nghiệm Tin học lớp 6 chọn lọc có đáp án

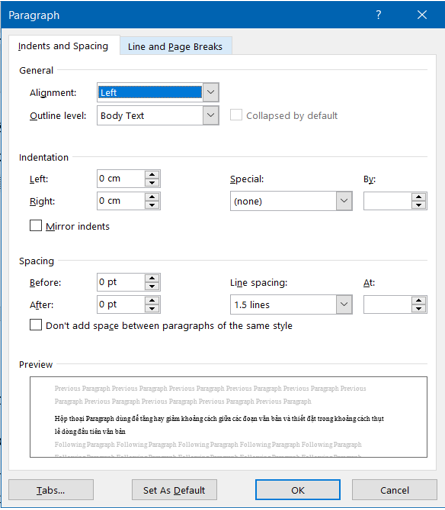
    • Khoảng cách dòng trong đoạn văn: nháy chuột vào để chỉnh khoảng cách dòng trong đoạn văn bản Lý thuyết, Trắc nghiệm Tin học 6 Bài 17: Định dạng đoạn văn bản | Lý thuyết và trắc nghiệm Tin học lớp 6 chọn lọc có đáp án

### 3. Định dạng đoạn văn bản bằng hộp thoại Paragraph

    • Hộp thoại Paragraph dùng để tăng hay giảm khoảng cách giữa các đoạn văn bản và thiết đặt trong khoảng cách thụt lề dòng đầu tiên văn bản.

    • Đặt điểm chèn vào đoạn văn bản cần định dạng: Format → Paragraph.

    • Chọn các khoảng cách thích hợp trong các ô Before, After rồi nháy OK.



### B. Câu hỏi trắc nghiệm

**Bài 1:** Định dạng đoạn văn bản là định dạng:

A. Kiểu căn lề, vị trí lề của cả đọan văn bản so với toàn trang.

B. Khoảng cách lề của dòng đầu tiên, khoảng cách đến đoạn văn trên hoặc dưới.

C. Khoảng cách giữa các dòng trong đoạn văn.

D. Tất cả đáp án trên

**Bài 2:** Thay đổi lề của trang văn bản là thao tác:

A. Định dạng văn bản

B. Lưu tệp văn bản

C. Trình bày trang

D. Đáp án khác

**Bài 3:** Để đặt khoảng cách dòng trong đoạn văn ta chọn lệnh :

A. Lý thuyết, Trắc nghiệm Tin học 6 Bài 17: Định dạng đoạn văn bản | Lý thuyết và trắc nghiệm Tin học lớp 6 chọn lọc có đáp án

B. Lý thuyết, Trắc nghiệm Tin học 6 Bài 17: Định dạng đoạn văn bản | Lý thuyết và trắc nghiệm Tin học lớp 6 chọn lọc có đáp án

C. Lý thuyết, Trắc nghiệm Tin học 6 Bài 17: Định dạng đoạn văn bản | Lý thuyết và trắc nghiệm Tin học lớp 6 chọn lọc có đáp án

D. Lý thuyết, Trắc nghiệm Tin học 6 Bài 17: Định dạng đoạn văn bản | Lý thuyết và trắc nghiệm Tin học lớp 6 chọn lọc có đáp án

**Bài 4:** Để giảm lề trái đoạn văn ta chọn lệnh :

A. Lý thuyết, Trắc nghiệm Tin học 6 Bài 17: Định dạng đoạn văn bản | Lý thuyết và trắc nghiệm Tin học lớp 6 chọn lọc có đáp án

B. Lý thuyết, Trắc nghiệm Tin học 6 Bài 17: Định dạng đoạn văn bản | Lý thuyết và trắc nghiệm Tin học lớp 6 chọn lọc có đáp án

C. Lý thuyết, Trắc nghiệm Tin học 6 Bài 17: Định dạng đoạn văn bản | Lý thuyết và trắc nghiệm Tin học lớp 6 chọn lọc có đáp án

D. Lý thuyết, Trắc nghiệm Tin học 6 Bài 17: Định dạng đoạn văn bản | Lý thuyết và trắc nghiệm Tin học lớp 6 chọn lọc có đáp án

**Bài 5:** Công việc nào dưới đây không liên quan định dạng văn bản :

A. Thay đổi phông chữ

B. Thay đổi khoảng cách giữa các dòng

C. Đổi kích thước trang giấy

D. Sửa lỗi chính tả

**Bài 6:** Trong các thao tác dưới đây, thao tác nào không phải là thao tác định dạng đoạn văn bản?

A. Chọn màu đỏ cho chữ

B. Tăng khoảng cách giữa các dòng trong đoạn văn

C. Tăng khoảng cách giữa các đoạn văn

D. Căn giữa đoạn văn bản

**Bài 7:** Các nút lệnh dùng để định dạng đoạn văn bản gồm có các nút nào?

A. Căn lề

B. Thay đổi lề cả đoạn văn

C. Khoảng cách dòng trong đoạn văn

D. Tất cả ý trên

**Bài 8:** Nút lệnh Lý thuyết, Trắc nghiệm Tin học 6 Bài 17: Định dạng đoạn văn bản | Lý thuyết và trắc nghiệm Tin học lớp 6 chọn lọc có đáp án trên thanh công cụ dùng để:

A. Căn lề giữa cho đoạn văn bản

B. Căn lề trái cho đoạn văn bản

C. Căn đều hai bên cho đoạn văn bản

D. Căn lề phải cho đoạn văn bản

**Bài 9:** Nút lệnh Lý thuyết, Trắc nghiệm Tin học 6 Bài 17: Định dạng đoạn văn bản | Lý thuyết và trắc nghiệm Tin học lớp 6 chọn lọc có đáp án trên thanh công cụ dùng để:

A. Căn lề giữa cho đoạn văn bản

B. Căn lề trái cho đoạn văn bản

C. Căn đều hai bên cho đoạn văn bản

D. Căn lề phải cho đoạn văn bản

**Bài 10:** Để định dạng đoạn văn bản em sử dụng các lệnh nào?

A. Format/Font

B. Home /Paragraph

C. File/Paragraph

D. Format/Paragraph

